

Số: 665 /TT-UBND

An Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2018

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, MỨC CHI BẢO ĐẢM
CHO CÔNG TÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ VÀ CÔNG TÁC THỎA THUẬN QUỐC TẾ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

DEN	Ngày: 29/10/18
Số:	2208
Chuyển:	C.VI
Lưu Hồ Sơ:	TTC. UB

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 13/2018/TT-BTC quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. Theo đó, tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 13/2018/TT-BTC quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể phù hợp (cao hơn hoặc thấp hơn mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này) để thực hiện ở địa phương*”.

Do đó, để phù hợp quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, khả năng cân đối ngân sách của địa phương và để áp dụng thống nhất thực hiện trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 9 quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo

1. Mục đích: Ban hành văn bản mới quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Quan điểm chỉ đạo:

- Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Thực hiện Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Công văn số 4017/VPUBND-KTTH ngày 09 tháng 08 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Ngoại vụ dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang gửi đến các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố góp ý đảm bảo trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 17 Quy định kèm theo Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

Dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 321/BC-STP ngày 18 tháng 10 năm 2018 về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. Bộ cục và nội dung cơ bản dự thảo Nghị quyết

1. Bộ cục dự thảo Nghị quyết có 3 Điều, gồm:

- a) Điều 1. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang.
- b) Điều 2. Điều khoản thi hành.
- c) Điều 3. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh An Giang theo dự thảo Nghị quyết đính kèm.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu, VT, Phòng KTTH.



Lê Văn Nung

Số: /2018/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế
và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 04 năm 2016;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế ngày 06 tháng 04 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật Điều ước quốc tế năm 2016 và Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế năm 2007.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ.

3. Nội dung và mức chi: Thực hiện theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Các nội dung khác không quy định tại văn bản này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản quy định cụ thể của địa phương.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng: Quốc Hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu – UBTQH;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG; Truyền hình Quốc hội tại Kiên Giang; Báo An Giang, Đài PTTH AG, Website tỉnh; Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu VT, Phòng Tổng hợp.....

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

Nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang

*(Kèm theo Nghị quyết số /2018/NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

Số TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Công tác nghiên cứu, xây dựng phương án đàm phán, ký, phê duyệt, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực thực hiện thỏa thuận quốc tế; báo cáo đánh giá tác động chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội và các tác động khác của điều ước quốc tế; báo cáo rà soát, đánh giá sự phù hợp của thỏa thuận quốc tế với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế liên quan	8.000.000 đồng/báo cáo
2	Chi soạn thảo dự thảo thỏa thuận quốc tế	4.000.000 đồng/dự thảo văn bản
3	Chi cho các cá nhân tham gia cuộc họp lấy ý kiến về dự thảo điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; hội thảo về kế hoạch đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; chi hội đồng kiểm tra điều ước quốc tế; chi hội đồng thẩm định, tư vấn thẩm định điều ước quốc tế (nếu có):	
a	Người chủ trì cuộc họp	150.000 đồng/người/buổi
b	Các thành viên tham dự	100.000 đồng/người/buổi
c	Lấy ý kiến tham luận bằng văn bản của thành viên tham dự	500.000 đồng/văn bản.
4	Báo cáo tổng hợp ý kiến; báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến góp ý:	
a	Báo cáo tổng hợp ý kiến	300.000 đồng/báo cáo.
b	Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến góp ý	500.000 đồng/báo cáo.
5	Báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế:	
a	Báo cáo tình hình ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế định kỳ hàng năm của các Bộ, ngành	4.000.000 đồng/báo cáo
b	Báo cáo tình hình ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo chuyên đề hoặc đột xuất	2.000.000 đồng/báo cáo

Số TT	Nội dung chi	Mức chi
6	Chi cho việc xây dựng báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra đối với dự thảo thỏa thuận quốc tế:	
a	Văn bản góp ý	300.000 đồng/báo cáo
b	Báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra	500.000 đồng/báo cáo
7	Việc chi soạn thảo văn bản, các loại báo cáo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Phụ lục này tính cho sản phẩm cuối cùng (bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý).	6

Số: 321/BC-STP

An Giang, ngày 18 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế

Ngày 03/10/2018, Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định theo Công văn số 2368/STC-HCSN của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang; Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

Theo Điều 2 Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật điều ước quốc tế năm 2016 và Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế năm 2007.”

Theo đó, thống nhất đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Theo khoản 2 Điều 6 Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế:

“Điều 6. Tổ chức thực hiện

2. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp (cao hơn hoặc thấp hơn mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này) để thực hiện ở địa phương.”

Căn cứ các quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác

điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang là
đúng thẩm quyền và cần thiết.

III. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết và phụ lục ban hành kèm theo.

IV. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

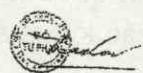
1. Đề nghị in đậm tiêu đề Điều 1 dự thảo Nghị quyết
2. Đề nghị bỏ từ “**TỈNH**” tại phần trình bày chữ ký của dự thảo Tờ trình
“TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH”

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, XDKT.

GIÁM ĐỐC



Ký bởi: Sở Tư pháp
Email:
sotuphap@angiang.go
v.vn
Cơ quan: Tỉnh An
Giang
Thời gian ký:
18.10.2018 11:26:23
+07:00

Cao Thanh Sơn